TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2022/DS-ST
Ngày: 22-4-2022
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Văn Hoàn.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Luận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 226/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2022/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1983. (*có mặt*)
Địa chỉ: ấp T, xã T B, huyện C L, tỉnh Tiền Giang.
- *Bị đơn*: Anh **Lê Văn N**, sinh năm 1982. (*vắng mặt*)
Địa chỉ: Ấp B , xã T B, huyện C L, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/10/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:* Do chỗ quen biết, tin tưởng nhau nên ngày 04/07/2018 chị có cho anh Lê Văn N vay số tiền là 50.000.000 đồng để đáo hạn ngân hàng. Khi nhận tiền anh N có làm biên nhận và hứa khi nào cần lấy lại thì báo trước một tháng.

Tuy nhiên, sau nhiều lần đòi anh N trả nợ nhưng anh N né tránh không trả kéo dài đến nay.

Nay chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh N có trách nhiệm trả cho chị số tiền vốn vay là 50.000.000 đồng và tiền lãi suất chậm trả theo quy định của pháp luật tính từ ngày khởi kiện (Ngày 28/10/2021) đến ngày xét xử sơ thẩm, yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

** Bị đơn anh Lê Văn N vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không có ý kiến phản bác.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Lê Văn N đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để xét xử nhưng vắng mặt không lý do. Do vậy, căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vụ án vắng mặt anh Nha.

[2] Nguyên đơn chị Nguyễn Thị M khởi kiện bị đơn anh Lê Văn N về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", anh N có địa chỉ cư trú tại ấp Bình Hòa B, xã T B, huyện C L, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ quy định tại các Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

[3] Xét thấy, chị Nguyễn Thị M khởi kiện đòi anh Lê Văn N trả số tiền vay 50.000.000 đồng, quá trình giải quyết vụ án chị Mến có cung cấp chứng cứ là "Biên nhận" ngày 04/7/2018 để chứng minh, giấy Biên nhận tiền này là bản chính và có chữ ký của anh Lê Văn N nên phù hợp với quy định tại Điều 93 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 quy định về chứng cứ, nội dung tờ biên nhận thể hiện anh N có nhận của chị M số tiền 50.000.000đ. Đối với anh N, mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến phản đối gì xem như anh từ bỏ nghĩa vụ chứng minh và mặc nhiên thừa nhận nhận nợ của chị M theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về lãi suất: Xét thấy chị M yêu cầu tính lãi suất 10%/năm từ ngày khởi kiện cho đến nay là phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự nên được chấp nhận. Cụ thể tiền lãi được tính như sau:

Số tiền lãi vay: 50.000.000đồng x 10%/năm x 05 tháng 24 ngày (từ ngày 28/10/2021 đến ngày 22/4/2022) = 2.415.700 đồng.

[5] Về án phí sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị M. Buộc anh Lê Văn N có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị M số tiền vốn vay là 50.000.000đồng, tiền lãi là 2.415.700đồng. Cộng chung là **52.415.700đồng**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1. Anh Lê Văn N phải chịu 2.620.800đ án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Trả lại cho chị Nguyễn Thị M số tiền 1.250.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001292 ngày 28/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHA DS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Ngoan

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi..... giờ.....phút, ngày 22 tháng 4 năm 2022
Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

* Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Huỳnh Văn Hoàn.
- Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 226/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1983. (*có mặt*)

Địa chỉ: ấp Tây Hòa, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Lê Văn N**, sinh năm 1982. (*vắng mặt không lý do*)

Địa chỉ: Ấp Bình Hòa B, xã Tam Bình, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật[8].

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU[9]

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mến. Buộc anh Lê Văn Nha có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Mến số tiền vốn vay là 50.000.000đồng, tiền lãi là 2.415.700đồng. Cộng chung là **52.415.700đồng**.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

2.1. Anh Lê Văn Nha phải chịu 2.620.800đ án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Mến số tiền 1.250.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001292 ngày 28/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 22 tháng 4 năm 2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử		**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
Huỳnh Văn Hoàn	**Nguyễn Thị Kim Hạnh**	**Nguyễn Thành Ngoan**